

Số: *11* /BC-BKS-NS2

Hà Nội, Ngày *03* tháng *04* năm 2023

**BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2022
ĐỊNH HƯỚNG HOẠT ĐỘNG NĂM 2023**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023

Thực hiện chức năng nhiệm vụ của Ban kiểm soát được quy định tại Luật doanh nghiệp, Điều lệ của Công ty nước sạch số 2 Hà Nội, Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban kiểm soát và các quy định hiện hành. Ban kiểm soát (BKS) báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thường niên năm 2023 các nội dung:

I. HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2022

Ban kiểm soát Công ty CP nước sạch số 2 Hà Nội bao gồm 3 thành viên. Năm 2022 Ban kiểm soát đã triển khai thực hiện đầy đủ các chức năng, nhiệm vụ được quy định trong Luật doanh nghiệp, Điều lệ Công ty cũng như các quy chế, quy định, cụ thể như sau:

- Giám sát việc triển khai thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh, tình hình tài chính của Công ty theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên; Kiểm tra, giám sát việc tuân thủ quy định Pháp luật, quy định nội bộ trong việc quản trị điều hành Công ty; giám sát tình hình thực hiện Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị.
- Kiểm tra tính hợp pháp, hợp lý, tính trung thực và mức độ cân trọng trong quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh; tính hệ thống, nhất quán và phù hợp của công tác tài chính kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính.
- Giám sát tình hình tài chính, quản lý dòng tiền, hiệu quả hoạt động khả năng thanh toán nợ; tình hình sử dụng, quản lý và bảo toàn vốn; tình hình thực hiện kế hoạch kinh doanh hàng quý, năm.
- Lập báo cáo của BKS về kết quả kinh doanh của Công ty, về kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc Công ty trong năm và lựa chọn đơn vị kiểm toán trình ĐHĐCĐ thường niên theo quy định.
- Lập các báo cáo của BKS định kỳ 6 tháng/ năm gửi Hội đồng quản trị, Ban điều hành theo quy định.
- Tham dự và tham gia đóng góp ý kiến trong các cuộc họp của Hội đồng quản trị và các cuộc họp khác có liên quan đến việc thực hiện nhiệm vụ của BKS tại Công ty.
- Theo dõi, giám sát việc công bố thông tin của Công ty theo quy định của pháp luật về yêu cầu công bố thông tin đối với Công ty đại chúng.
- Trong năm ngoài các cuộc họp thường kỳ Ban kiểm soát đã tổ chức các cuộc họp khác để thảo luận, thống nhất một số nội dung hoạt động của BKS, kết quả giám sát để đánh giá tình hình hoạt động của Công ty.

Nội dung các cuộc họp thường kỳ của BKS Công ty

STT	Ngày tháng	Số thành viên tham gia	Nội dung
1	26/01/2022	3/3	Báo cáo tình hình thực hiện nhiệm vụ quý IV và cả năm 2021, triển khai công tác quý I/2022
2	16/03/2022	3/3	Thông qua kết quả kiểm tra, thẩm định BCTC

			năm 2021 của Công ty đã được kiểm toán
3	25/04/2022	3/3	Báo cáo tình hình thực hiện nhiệm vụ quý I/2022 và triển khai công tác quý II/2022
4	29/07/2022	3/3	Thông qua dự thảo báo cáo kết quả kiểm tra, thẩm định BCTC 6 tháng đầu năm 2022.
5	27/10/2022	3/3	Báo cáo tình hình thực hiện nhiệm vụ quý III/2022 và triển khai công tác quý IV/2022

II. KẾT QUẢ GIÁM SÁT CỦA BAN KIỂM SOÁT

1. Giám sát việc thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2022:

1.1 Kết quả thực hiện một số chỉ tiêu chính:

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	NQ ĐHĐCĐ năm 2022	TH năm 2022	TH/KH (%)
1. Tổng sản lượng nước:	M3	54.545.310	54.443.890	100%
- Sản lượng nước tự SX	M3	14.004.780	15.210.789	109%
- Sản lượng nước mua	M3	40.540.530	39.233.101	96,8%
2. Tổng doanh thu thuần:	Trđ	494.442	503.262	102%
- Doanh thu kinh doanh sản xuất cấp nước	trđ	431.820	443.077	103%
-Doanh thu xây lắp-thiết kế, tài chính, khác....	trđ	62.622	60.185	96,1%
3. Lợi nhuận trước thuế	Trđ	17.688	17.755	100%
4. Lợi nhuận sau thuế	Trđ	14.151	14.161	100%
6. Lãi cơ bản trên 1 cổ phiếu	đồng	124	124	100%

1.2 Tình hình phân phối lợi nhuận năm 2021:

Lợi nhuận sau thuế sau khi trừ các khoản xử lý tài chính đã được phân phối vào các quỹ theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022, như sau:

Nội dung	Theo NQ ĐHĐCĐ	Thực hiện	Tỷ lệ
1.Trích quỹ phúc lợi khen thưởng	8.300.472.324	8.300.472.324	100%
2. Chi trả cổ tức bằng tiền (1,46%)	8.292.800.000	8.292.800.000	100%

1.3 Thực hiện chi trả thù lao cho HĐQT và BKS:

Thực hiện theo phê duyệt theo Nghị quyết tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 số 28/NQ-ĐHĐCĐ ngày 28/04/2022, mức tiền lương bình quân cụ thể:

-Thù lao HĐQT: 5.400.000 đồng/người/tháng đạt 100% so với NQ

-Tiền lương, thù lao chi phí hoạt động của BKS:

+ Tiền lương Trưởng BKS: 33.815.464 đồng/tháng đạt 101,3% so với NQ

+ Thù lao thành viên BKS: 2.700.000 đồng/ng/tháng đạt 100% so với NQ

+ Chi phí hoạt động 2022 của BKS: 363.901.120 đồng đạt 92,7% so với NQ.

1.4 Tình hình thực hiện đầu tư các dự án:

Công ty đã thực hiện triển khai các dự án đầu tư theo kế hoạch đã đề ra, cụ thể:

a) Năm 2022, Công ty đã tổ chức thực hiện đầu tư xây dựng công trình cấp nước, mua sắm tài sản và cải tạo sửa chữa củng cố cơ sở vật chất với khối lượng thực hiện đạt 160.166 triệu đồng:

Trong đó:	+ Đầu tư XD các công trình CN:	156.835 triệu đồng
	+ Mua sắm tài sản:	2.549 triệu đồng
	+ Cải tạo sửa chữa CSVC:	782 triệu đồng

b) Giá trị thực hiện giải ngân là 125.785 triệu đồng đạt 56,47% so với kế hoạch vốn năm 2022, trong đó:

- Từ nguồn KHTSCĐ: 39.349 triệu đồng đạt 52,12% so kế hoạch

Trong đó: + Đầu tư XD các công trình CN: 36.390 triệu đồng
+ Mua sắm tài sản: 1.649 triệu đồng
+ Cải tạo sửa chữa CSVC: 1.310 triệu đồng

- Từ nguồn vốn huy động: 86.436 triệu đồng đạt 58,7% so kế hoạch chủ yếu là Đầu tư XD các công trình cấp nước.

c, Đánh giá tiến độ thực hiện dự án: Trong năm, Công ty đã hoàn thành 11 công trình. Trong đó 9 công trình hoàn thành, đã được phê duyệt quyết toán vốn đầu tư công trình hoàn thành, như:

- + Khoan thay thế giếng G2 Trạm SBGL;
- + Đầu bổ sung tuyến ống cấp nước khu vực Sài Đồng, Q Long Biên năm 2019;
- + Đầu bổ sung tuyến ống cấp nước khu vực H.Gia Lâm năm 2019;
- + Đầu bổ sung tuyến ống cấp nước khu vực Sài Đồng, Q Long Biên năm 2020;
- + Cải tạo thay thế MLCN, chống TTTT trên địa bàn Công ty quản lý khu vực XNNS Đông Anh năm 2021;
- + Cải tạo thay thế MLCN, chống TTTT trên địa bàn Công ty quản lý khu vực XNNS Đông Anh năm 2021;
- + Đầu tư xây dựng mở rộng MLCN tập trung trên địa bàn khu vực Xí nghiệp NS Đông Anh quản lý năm 2020;
- + Cải tạo hệ thống thoát nước, xử lý bùn thải cho Trạm cấp nước Đông Anh;
- + Cải tạo, nâng cấp HTCN theo tiến độ cải tạo hạ tầng địa phương kv Sóc Sơn.

d, Đánh giá công tác triển khai thực hiện các công trình, dự án:

+ Các dự án tổ chức thi công, công tác xin cấp phép kéo dài ảnh hưởng tới tiến độ thi công; Một số công trình thi công chịu ảnh hưởng tiến độ của các dự án hạ tầng giao thông không có mặt bằng thi công nên không thể hoàn thành trong năm kế hoạch.

+ Các dự án mở rộng mạng lưới cấp nước năm 2022 có quy mô lớn, vị trí địa lý phức tạp nằm rập rành hoặc nằm lẫn với các khu vực đã phân vùng cấp nước. 2 dự án đầu tư mở rộng MLCN tập trung KV Huyện Đông Anh và Huyện Sóc Sơn có khối lượng công việc và nguồn vốn đầu tư lớn vẫn đang trình Thành phố phê duyệt chủ trương đầu tư gây ảnh hưởng đến tiến độ triển khai thực hiện dự án.

Các dự án đầu tư được thực hiện tuân thủ các quy định của pháp luật liên quan.

2. Kết quả thẩm định báo cáo tài chính năm 2022:

2.1 Các chỉ tiêu tài chính cơ bản:

a, Bảng cân đối kế toán tại ngày 31/12/2022

Đơn vị tính: Triệu đồng

CHỈ TIÊU	31/12/2022	31/12/2021	2022/2021	
			Số tiền	%
A- TÀI SẢN NGẮN HẠN	190.976	245.715	(54.739)	77,7%
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	50.298	107.091	(56.793)	47,0%
II. Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	88.782	89.712	(929)	99,0%
III. Các khoản phải thu ngắn hạn	21.278	23.269	(1.991)	91,4%
IV. Hàng tồn kho	24.740	23.162	1.578	106,8%
V. Tài sản ngắn hạn khác	5.877	2.481	3.395	236,9%
B. TÀI SẢN DÀI HẠN	1.103.689	1.070.335	33.354	103,1%
I. Các khoản phải thu dài hạn	36	36	-	

II. Tài sản cố định	993.161	993.578	(417)	99,9%
IV. Tài sản dở dang dài hạn	63.085	37.603	25.482	167,8%
IV. Tài sản dài hạn khác	47.406	39.117	8.289	121,2%
TỔNG CỘNG TÀI SẢN	1.294.665	1.316.050	(21.385)	98,4%
A- NỢ PHẢI TRẢ	712.219	731.160	(18.941)	97,4%
I. Nợ ngắn hạn	166.134	186.838	(20.703)	88,9%
II. Nợ dài hạn	546.084	544.322	(1.762)	100,3%
B. VỐN CHỦ SỞ HỮU	582.447	584.891	(2.444)	99,6%
I. Vốn chủ sở hữu	582.161	584.593	(2.432)	99,6%
1. Vốn góp của chủ sở hữu	568.000	568.000	-	
6. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	14.161	16.593	(2.432)	85,3%
-LNST chưa phân phối kỳ này	14.161	16.593	(2.432)	85,3%
II. Nguồn kinh phí và các quỹ khác	285	297	(11)	96,0%
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	1.294.665	1.316.050	(21.385)	98,4%

b, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2022

Đơn vị tính: đồng

CHỈ TIÊU	Năm 2022	Năm 2021	Năm 2022/2021	
			Số tiền	%
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	473.809	464.070	9.739	102,1%
4. Giá vốn hàng bán	255.399	242.157	13.242	105,5%
5. Lợi nhuận gộp bán hàng và cung cấp dịch vụ	218.409	221.913	(3.504)	98,4%
6. Doanh thu hoạt động tài chính	6.001	5.701	300	105,2%
7. Chi phí hoạt động tài chính	17.641	16.234	1.407	108,7%
8. Chi phí bán hàng	172.242	176.813	(4.571)	97,4%
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	40.067	38.141	1.926	105,0%
10. Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	(5.479)	(3.575)	(1.904)	153,3%
11. Thu nhập khác	23.453	24.317	(864)	96,4%
12. Chi phí khác	218	-	-	-
13. Lợi nhuận khác	23.235	24.317	(1.082)	95,5%
14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	17.756	20.742	(2.986)	85,6%
15. Chi phí thuế TNDN hiện hành	3.595	4.148	(553)	86,6%
16. Lợi nhuận sau thuế TNDN	14.161	16.593	(2.431)	85,3%
17. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	124	145	(21)	85,5%

c, Giám sát tình hình tài chính:

Căn cứ vào các báo cáo định kỳ hàng quý, báo cáo tài chính bán niên và báo cáo tài chính năm 2022 đã được soát xét/kiểm toán bởi Công ty TNHH kiểm toán và thẩm định giá Việt Nam, tình hình tài chính của Công ty cổ phần nước sạch số 2 Hà Nội thể hiện qua các chỉ số tài chính như sau:

- Tại thời điểm 31/12/2022, tổng tài sản của Công ty là: 1.294,6 tỷ đồng giảm 21,4 tỷ đồng (tương ứng giảm 1,6%) so với cuối năm trước chủ yếu là do giảm tiền và các khoản tương đương tiền để trả nợ và đầu tư xây dựng các công trình dự án trong kế hoạch đầu tư xây dựng năm 2022 của Công ty.

- Tổng nợ ngắn hạn của Công ty đến ngày 31/12/2022 là 166,1 tỷ đồng, giảm 20,7 tỷ đồng (tương ứng giảm 11,1%) so với cuối năm trước. Tỷ lệ vòng quay các khoản phải thu tăng so với kỳ trước. Các khoản công nợ, nhất là khoản nợ xấu tiếp tục

được rà soát, trích lập dự phòng và lên kế hoạch xử lý trong giai đoạn tiếp theo, nhằm thu hồi dần và tắt toán các khoản công nợ khó đòi, cũng như đảm bảo số liệu tài chính được phản ánh một cách trung thực, hợp lý.

- Vốn chủ sở hữu tại ngày 31/12/2022 là: 582,4 tỷ đồng, giảm 2,4 tỷ đồng (tương ứng giảm 0,4%) so với thời điểm đầu năm, đảm bảo duy trì và bảo toàn vốn chủ sở hữu, đồng thời chia cổ tức năm 2021 với tỷ lệ 1,46%/vốn điều lệ, trong đó cổ tức đã chia cho phần vốn Nhà nước là 8,2 tỷ đồng.

- Hệ số nợ phải trả/Vốn chủ sở hữu đạt 1,25 lần tại ngày 31/12/2022, giảm 0,04 lần so với cuối năm trước.

3. Kết quả giám sát với Hội đồng quản trị và Ban điều hành

3.1, Đối với Hội đồng quản trị

Hội đồng quản trị đã nghiêm túc triển khai thực hiện các nội dung đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 phê duyệt, tuân thủ đúng quy định của pháp luật cũng như Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty.

- Tổ chức đầy đủ các cuộc họp định kỳ, cũng như lấy ý kiến các thành viên hội đồng quản trị bằng văn bản theo quy định của Điều lệ và quy chế quản trị nội bộ của Công ty có sự thống nhất cao của các thành viên. Trong năm 2022, Hội đồng quản trị đã tổ chức 05 cuộc họp và 5 lần lấy phiếu xin ý kiến; ban hành 24 Nghị quyết và 07 Quyết định, biên bản họp HĐQT và các văn bản khác.

- Hội đồng quản trị đã ban hành các Nghị quyết, Quyết định liên quan đến hoạt động của Công ty trong phạm vi trách nhiệm và thẩm quyền của Hội đồng quản trị. Trong năm 2022, Hội đồng quản trị đã thảo luận và quyết định một số vấn đề quan trọng liên quan đến hoạt động của Công ty, như sau:

+ Thông qua chương trình, nội dung Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022;

+ Thông qua Kế hoạch SXKD và đầu tư xây dựng; kế hoạch lao động, kế hoạch quỹ tiền lương và thù lao; kế hoạch tài chính năm 2022 của Công ty;

+ Quyết định phê duyệt lựa chọn Công ty TNHH kiểm toán và thẩm định giá Việt Nam thực hiện soát xét, kiểm toán báo cáo tài chính năm 2022 của Công ty.

+ Thông qua kế hoạch chi trả cổ tức năm 2021 của Công ty;

+ Thống nhất phê chuẩn thông qua phương án đầu tư các dự án:

* Cải tạo nâng cấp hệ thống cấp nước theo tiến độ cải tạo hạ tầng địa phương khu vực Sóc Sơn;

* Cải tạo nâng cấp hệ thống cấp nước theo tiến độ cải tạo hạ tầng địa phương khu vực Đông Anh;

* Cải tạo nâng cấp hệ thống cấp nước theo tiến độ cải tạo hạ tầng địa phương khu vực xã Cổ Loa, Huyện Đông Anh;

* Hoàn thiện hệ thống cấp nước cho thị trấn Quang Minh, Chi Đông Huyện Mê Linh;

+ Thông qua phương án vay vốn đầu tư các dự án:

* Cải tạo thay thế MLCN chống TTTT trên địa bàn Công ty quản lý khu vực XNNS Đông Anh năm 2021;

* Đấu bổ sung tuyến ống cấp nước khu vực Huyện Sóc Sơn năm 2021;

* Đấu bổ sung tuyến ống cấp nước khu vực Đội Sài Đồng, Long Biên năm 2020;

* Hoàn thiện hệ thống cấp nước cho thị trấn Quang Minh, Chi Đông Huyện Mê Linh;

* Cải tạo nâng cấp hệ thống cấp nước theo tiến độ cải tạo hạ tầng địa phương khu vực xã Cổ Loa, Huyện Đông Anh;

* Cải tạo nâng cấp hệ thống cấp nước theo tiến độ cải tạo hạ tầng địa phương khu vực Đông Anh;

* Cải tạo nâng cấp hệ thống cấp nước theo tiến độ cải tạo hạ tầng địa phương khu vực Sóc Sơn;

Ban kiểm soát đánh giá hoạt động của Hội đồng quản trị phù hợp với chức năng và quyền hạn theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty, đồng thời đảm bảo kịp thời đưa ra các chủ trương chỉ đạo hoạt động của Công ty chủ động ứng phó với những thay đổi ảnh hưởng đến hoạt động SXKD của Công ty đáp ứng yêu cầu quản lý, điều hành hoạt động của Công ty.

3.2, Đối với Ban điều hành:

Ban điều hành đã triển khai thực hiện đầy đủ và nghiêm túc các Nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị đảm bảo hoàn thành mục tiêu kế hoạch SXKD của Công ty đã đề ra. Ban điều hành cũng luôn chủ động, linh hoạt thực hiện các biện pháp hữu hiệu, kịp thời trong công tác chỉ đạo điều hành, đồng thời cũng đã có những chỉ đạo quyết liệt, chi tiết, cụ thể có đánh giá, kiểm tra, kiểm soát để đạt mục tiêu hiệu quả cao nhất, hạn chế tối đa các ảnh hưởng tiêu cực đến hoạt động SXKD của Công ty.

- Thực hiện việc sản xuất và cung cấp nước sạch với khối lượng, chất lượng tốt nhất, duy trì dịch vụ cấp nước ổn định đáp ứng nhu cầu sử dụng nước của người dân trên địa bàn theo yêu cầu của Thành phố.

- Chủ động xây dựng quy chế, quy định nội bộ, phân công nhiệm vụ trong Ban giám đốc; Lập kế hoạch quản lý, điều hành, sử dụng vốn, tài sản, lao động, thực hiện đầy đủ nghĩa vụ đối với Nhà nước và chế độ, chính sách đối với người lao động.

- Đầu tư, nâng cấp, cải tạo các hệ thống cung cấp nước sạch theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, Nghị quyết HĐQT nhằm giảm lượng nước thất thoát thất thu, tăng cường nguồn nước, phát triển mạng lưới cấp nước...

- Thực hiện nghiêm chỉnh chế độ báo cáo định kỳ theo quy định đối với Công ty đại chúng; Thực hiện chế độ công bố thông tin định kỳ và bất thường trên thị trường chứng khoán nhanh chóng, kịp thời, đảm bảo tính minh bạch tình hình hoạt động của Công ty.

3.3, Đánh giá sự phối hợp giữa hoạt động của Ban kiểm soát với Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc và các cổ đông.

- Ban kiểm soát đã chủ động trao đổi, thống nhất với Hội đồng quản trị, Giám đốc Công ty về các nội dung kế hoạch hoạt động, kiểm tra, giám sát, phối hợp với Ban giám đốc trong quá trình triển khai công tác kiểm tra. Qua các cuộc kiểm tra, Ban kiểm soát thông báo kết quả công tác kiểm tra, giám sát với Hội đồng quản trị và Ban điều hành để có những biện pháp xử lý kịp thời những vấn đề tồn tại nhằm nâng cao hiệu quả quản lý.

- Hội đồng quản trị, Giám đốc Công ty đã cung cấp kịp thời đầy đủ các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị, Giám đốc cho Ban kiểm soát. Ban Giám đốc đã tạo điều kiện cho Ban kiểm soát trong việc thu thập các thông tin, tài liệu liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty khi có yêu cầu.

- Hội đồng quản trị, Ban điều hành, Ban kiểm soát và các cán bộ quản lý của Công ty đã có mối quan hệ phối hợp chặt chẽ trong công tác điều hành, quản lý hoạt động sản xuất kinh doanh.

- Đối với cổ đông: Trong năm Ban kiểm soát không nhận được bất kỳ đơn thư yêu cầu hay khiếu nại của cổ đông hoặc nhóm cổ đông có tỷ lệ và thời gian sở hữu cổ phần theo quy định tại Điều lệ Công ty.

4. Kiến nghị của Ban kiểm soát

- HĐQT tiếp tục duy trì tốt công tác quản trị, điều hành, tạo điều kiện để Công ty tiếp tục phát triển an toàn, hiệu quả bền vững, đạt và vượt các chỉ tiêu ĐHCĐ giao, đảm bảo lợi ích tối đa cho cổ đông cũng như đảm bảo chế độ cho người lao động.

- Thường xuyên rà soát hoàn thiện các quy chế, quy định, quy trình nội bộ đảm bảo phù hợp với pháp luật hiện hành và phù hợp trong công tác SXKD của Công ty.

- Tiếp tục quản lý chi phí sản xuất kinh doanh một cách chặt chẽ, hiệu quả, tiết kiệm.

- Thường xuyên đôn đốc thực hiện việc thu hồi công nợ, hoàn thiện hồ sơ xử lý nợ không thu hồi được đối với khoản dự phòng phải thu khó đòi Công ty đã trích lập.

- Tăng cường triển khai công tác đầu tư, đẩy nhanh tiến độ thực hiện thanh quyết toán công trình hoàn thành sớm đưa vào sử dụng để phát huy tối đa hiệu quả của dự án.

III. ĐỊNH HƯỚNG HOẠT ĐỘNG NĂM 2023

Để thực hiện tốt công tác kiểm tra, giám sát được quy định tại Điều lệ Công ty, Ban kiểm soát xác định tập trung vào các nhiệm vụ chủ yếu sau:

1. Thường xuyên giám sát việc tuân thủ các quy định của Pháp luật và Điều lệ của Công ty trong việc quản trị, điều hành hoạt động Công ty của HĐQT, Ban Giám đốc Công ty.

2. Giám sát thực hiện các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông 2023, Nghị quyết Hội đồng quản trị và các Quyết định của HĐQT, Giám đốc Công ty.

3. Thực hiện lập báo cáo của BKS về việc thẩm định các Báo cáo tài chính thường kỳ trong năm của Công ty sau kiểm toán; kịp thời đưa ra những ý kiến đóng góp đối với Hội đồng quản trị, Ban điều hành trong công tác quản lý tài chính.

4. Giám sát việc xây dựng các kế hoạch SXKD, đầu tư xây dựng; kế hoạch lao động tiền lương; kế hoạch tài chính; kế hoạch phân phối lợi nhuận; kế hoạch chi trả thù lao cho HĐQT và BKS...


5. Thực hiện việc kiểm tra định kỳ, đột xuất theo đề nghị của Hội đồng quản trị hoặc cổ đông trong quá trình hoạt động, nhằm phòng ngừa rủi ro, đảm bảo Công ty hoạt động theo đúng quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

Trên đây là nội dung báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2022 và định hướng hoạt động năm 2023.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

Trân trọng cảm ơn!

**T/M BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**



Trần Thị Ngọc Bích

*** Nơi nhận:**

- Như trên
- HĐQT, BĐH Công ty
- BKS Công ty
- Lưu